

Trong tháng qua, tháng nghỉ hè ở Âu - Mỹ, nên không có mấy sự kiện lớn trong lĩnh vực kinh tế thế giới, ngoại trừ giá dầu tiếp tục tăng cao, hôm thứ ba 15.8 tăng đến mức 32,8 USD/thùng tức giá dầu lúc bùng nổ cuộc khủng hoảng vùng Vịnh cách đây 10 năm, trước khi xuống lại chút ít vào cuối ngày ở giá 32,29 USD, và việc tổng thống tái đắc cử Chavez của Venezuela chu du một vùng thuyết phục các nước OPEC tiếp tục giữ vững giá dầu.

Theo AP, một trong những lý do khách quan của sự tăng giá dầu này là nguồn dầu dự trữ của Mỹ đang cạn, và do những dự báo theo đó có thể Ả Rập Saudi sẽ thay đổi chính sách của mình về dầu hỏa, sẽ hạ sản lượng để giữ giá dầu. Được biết, cách đây không lâu, Ả Rập Saudi, trước sức ép của Mỹ, đã loan báo tăng sản lượng thêm 500.000 thùng/ngày, nay tại sao Ả Rập Saudi lại dự định đổi ý?

Câu trả lời chính là chuyển công du các nước OPEC của TT Venezuela Hugo Chavez là để thuyết phục các nước này, sắp họp hội nghị cấp bộ trưởng tại Vienne vào ngày 10.9 tới và sau đó họp thượng đỉnh tại Venezuela vào ngày 27.9 nhân kỷ niệm năm 40 thành lập nhón này, đừng "nghe lời" các nước công nghiệp mà tăng sản lượng và rồi để cho giá dầu giảm. Chặng đường đầu tiên là Ả Rập

Saudi, mà Venezuela đã từng bất đồng ý kiến nặng nề với quyết định tăng sản lượng dầu. Sau Ả Rập Saudi, TT Chavez ghé Kuwait và Qatar hôm thứ ba 8.8. Sang thứ tư 9.8, ông đến Iran. Đến thứ năm 10.8, "điều khó tin nhưng có thật" đã xảy ra: từ Iran ông sang Iraq chính thức thăm đất nước này và đã gặp TT Saddam Hussein, bắt chặp những "trê môi" trước đó của Bộ ngoại giao Mỹ. Bằng cách đi đường bộ đến biên giới Iraq, ông vẫn tỏ ra tuân thủ các biện pháp cấm vận hàng không Iraq, song bằng cách thăm Iraq và gặp ông Saddam Hussein, ông đã "chọc thủng" vòng phong tỏa Iraq, mà ngay trong nội bộ các cường quốc phương Tây cũng đã có

sáu 11.8, Bộ ngoại giao Pháp còn nhấn thêm một bước với một tuyên bố theo đó, Pháp cho rằng lệnh cấm vận Iraq không hoàn toàn cấm mọi chuyến bay quốc tế đến Iraq. Không chỉ thăm Iraq, TT Venezuela còn đã đi thăm Lybie hôm chủ nhật 13.8, một nước cũng bị cấm vận không kém Iraq, và hội kiến TT Khadafi, một nhân vật bị Anh - Mỹ "ghét" không kém ông Saddam Hussein. Việc ông Chavez đến thăm Iraq và Lybie đã khiến các nước OPEC suy nghĩ lại, nhất là những nước, do chịu áp lực của Mỹ, đã phải quyết định tăng sản lượng dầu để hạ giá dầu trên thế giới, cho dù trong số các nước này không phải thấy đều thuận hay thân

thiện với Iraq. Ít nhất đối với các nước này, việc ông Chavez đến Iraq (và Lybie) cũng đã đặt ra một câu hỏi thức tỉnh: tại sao lại cứ phải sợ hãi một áp lực nào đó mà không tự quyết vì lợi ích của mình?

Nhận xét của một số nhật báo Tây phương cho rằng TT Chavez nay muốn nổi lên như là một lãnh đạo lớn

DANH ĐỨC

trong thế giới thứ ba không là khó hiểu trong bối cảnh thế giới nay đã khác trước, khác với cách đây 10 năm khi "trật tự mới", sau khi Liên Xô tan rã, được nhiều nước cam chịu tán đồng, đặc biệt qua cuộc chiến vùng Vịnh. Với thời gian, trật tự mới này đã cho thấy mặt trái của nó, chỉ là một sự thao túng, ngược lại một chính sách ngoại giao độc lập vẫn có thể tồn tại. Trước khi lên đường công

LÀM GÌ ĐỂ TỰ PHÁT TRIỂN TRÁNH TỤT HẬU?

những tiếng nói lên tiếng đề nghị tháo gỡ. Tỹ như phát biểu của Bộ trưởng ngoại giao Pháp Huhert Védrine hôm 2.8, nhân kỷ niệm 10 năm bắt đầu cuộc xung đột vùng Vịnh ở Kuwait: "nước Pháp xem các biện pháp trừng phạt Iraq là tàn nhẫn, vô hiệu quả và nguy hiểm. Mục tiêu của chúng tôi vẫn là tái hội nhập một Iraq hòa bình và thịnh vượng kinh tế vào trong cộng đồng quốc tế". Đến thứ



du các nước OPEC lần này, ông lên tiếng hô hào: "Các nước nghèo chậm phát triển không có chọn lựa nào khác là đoàn kết nhau lại".

Trên một bình diện khác, giá dầu thô tăng sẽ gây khó khăn cho những nước nhập khẩu dầu hỏa, nhưng với những nước sản xuất dầu như VN, nếu "khéo co" đây sẽ là một bù đắp cho ngân sách và cho tỷ trọng xuất khẩu vào một năm mà những thiên tai đến sớm hơn lệ thường. Vấn đề là đừng để xảy ra nữa những sự cố kỹ thuật làm giảm sản lượng dầu khí vào lúc giá cả đang ở mức "trời cho". Những tin tức báo động một tình trạng khan hiếm khí đốt sắp sửa tái diễn vào tháng 9, càng cho thấy nhu cầu giải quyết nhanh chóng thể độc quyền của một số doanh nghiệp nhà nước trong một vài lĩnh vực hái ra bạc như dầu khí và viễn thông. Tại sao cứ kéo dài tình trạng độc nhất vô nhị của nhà máy khí đốt Dinh Cố. Việc thị trường chứng khoán mở cửa được một tháng trong những hào hứng ban đầu (phản ánh ý muốn của một bộ phận dân chúng muốn tham gia đầu tư), sau đó nổi hào hứng xẹp dần vì tình trạng không có "hàng" bán ra càng khiến đặt câu hỏi nếu quả thật hướng đến một nền kinh tế thị trường, tại sao các công ty "hái ra bạc" như trong lĩnh vực viễn thông, dầu khí... lại không cổ phần hóa để tránh tình trạng khi suông sẽ thì không nói làm chi nhưng đến khi gặp sự cố thì cả nước chịu? Lẽ ra, nếu cổ phần hóa việc quản lý những công ty này sẽ nghiêm chỉnh hơn một khi có đồng vốn của người cổ đông góp vào.

Trong tình hình không có mấy sự kiện lớn, mời bạn đọc điểm qua vài trích đoạn các bài báo đăng trên *Asiaweek* 1.9.2000. Trước hết là bài "We Must Stick Together". Đây là một bàn tròn thảo luận với sự tham dự của một số giám đốc viện nghiên cứu chiến lược trong khu vực Đông Nam Á, với đề tài là tương lai của ASEAN ở vào thời điểm then chốt trước thách thức toàn cầu hóa và đây là một quá trình luôn tạo ra những sức ép mới. Dưới đây là tóm tắt các ý kiến.

Wannadi, giám đốc Trung tâm nghiên cứu chiến lược và quốc tế của Indonesia, từ vị trí một nước đang rời ren quá đổi, đưa ra ý kiến sau: "ASEAN gồm những nước nhỏ và vừa, nên tốt nhất phải dựa vào nhau mà sống, càng đoàn kết, hợp tác càng sâu sắc, càng đáp ứng được với những thách thức. Nếu không đoàn kết, thật ra vẫn tồn tại, song sẽ bị gạt sang bên lề hoặc tụt hậu".

Jawhar, giám đốc Viện nghiên cứu chiến lược và quốc tế Malaysia không khoan nhượng, nhìn thẳng vào

vấn đề: "Chúng ta phải tự phấn đấu. Nếu mỗi nước chúng ta không giải quyết ổn thỏa được những chuyện riêng của mình về kinh tế hay chính trị, chúng ta sẽ bị tụt hậu. Đây là một thế giới rất tàn nhẫn".

Quả thật, chưa bao giờ Đông Nam Á lại rơi vào một cuộc khủng hoảng sâu sắc như hiện nay. Cuộc khủng hoảng kinh tế tài chính năm 1997 chỉ là khởi đầu cho tầng băng lần cử lớn dần. Ít nhất, 4/10 nước ASEAN cũng đang gặp những rối rắm chính trị hoặc an ninh.

Jawhar nhìn lối thoát của ASEAN như sau: "Với mỗi nước, vấn đề mỗi khác. Tài nguyên nhân lực chính là nền tảng cơ bản. Tiếp cận được kỹ thuật số cũng sẽ là tối quan trọng". Thế nhưng, Jawhar cũng không lạc quan: "Từng nước riêng lẻ, chúng ta rất yếu. Ngay cả khi đoàn kết với nhau, chúng ta cũng còn yếu. Chính vì thế chúng ta cần gắn bó với nhau hơn".

Hernandez, giám đốc Viện nghiên cứu chiến lược và phát triển Philippines, từ vị trí một nước đang lên trang nhất báo chí thế giới vì những rối loạn và vụ con tin ở Jolo, cũng kêu gọi đoàn kết "Chúng ta thực sự cần một cộng đồng Đông Nam Á. Thế nhưng, công việc tế gia quá là khổng lồ. Có quá nhiều phân hóa, không chỉ trong ASEAN, mà còn trong từng quốc gia, từng xã hội. Chúng ta sẽ không thể nào trở thành một cộng đồng trừ phi các vấn nạn như nghèo khổ và bất công thu nhập được giải quyết. Philippines là một thí dụ hàng đầu vì lẽ nghèo khó đáng cao hơn bao giờ hết. Chúng ta nhất thiết không thể chỉ nhắm đến tầng lớp ưu tú mà cả các tầng lớp thấp nhất."

Kao Kim Huorn, giám đốc Viện nghiên cứu hợp tác hòa bình của Campuchia có một cái nhìn rất thành thật: "ASEAN mới chào đời năm 1999. Chúng ta có thể tự hào vì điều đó chứ chớ nên tự mãn. Các thành viên mới phải ra sức đuổi kịp". Simon Tay, chủ tịch Viện nghiên cứu chiến lược quốc tế ASEAN triển khai chi tiết này: "Các nước thành viên mới phải dọn dẹp ngăn nắp việc nhà của mình. Vấn đề không chỉ là quét dọn lại, kiểu như sau một cơn lũ, mà là phải cơ cấu lại cả nền móng". Thiết tưởng những "nền móng" mà từng nước thành viên mới của ASEAN phải xây dựng mới không hẳn ai cũng sẵn lòng chấp nhận khi mà người ta đã quá gắn chặt với "con đường cái quan" không xa hơn "lũy tre làng" là mấy. Cũng có khi những "nền móng" đó, tuy là quá quen thuộc với những xã hội khác, song lại là "vùng đất xa lạ" (terre incognita) đối với những xã

hội này, "xa lạ" từ nền tảng học thuật, quan điểm, cho đến chính sách cụ thể, có khi "xa lạ" chỉ do "mù tịt" (chưa học tới, chưa biết đến...), và chính sự "mù tịt" này đã là hàng rào chắn không cho bất cứ ý tưởng xây dựng gì mới được triển khai. Xin mở ngoặc đơn, năm ngoái, đọc trong một số Tạp chí *Phát triển kinh tế*, một tác giả khẳng định đại ý "trên thế giới chưa có một nghiên cứu nào về nghèo khổ...", mà cảm thấy tử chi bài hoai. Vì lẽ, chẳng qua chỉ do "mù tịt" mà "ai đó mới dám quả quyết một cách "động trời" như thế. Nay khi những nhà khoa bảng bắt đầu nói đến một nền kinh tế tri thức, thì cũng xin đặt một câu hỏi: tỷ trọng sử dụng (khoan nói đến tận dụng) kho tàng tri thức của nhân loại ngày càng hiển thị trên net là bao nhiêu trong nghiên cứu của từng cá nhân, tỉ như qua các bài viết đăng trên một tạp chí khoa bảng có thừa như Tạp chí *Phát triển Kinh tế* này? Sẽ không là vô đoan khi ghi nhận rằng tỷ lệ các bài có trích dẫn tham khảo từ mạng không tới 5%.

Từ hành vi đọc và đọc nhiều những gì thiên hạ viết, sẽ tỉnh táo tiếp nhận những câu chữ có phần miệt thị như sau trong một bài khác, "Southeast Asia Adrift". Tại sao thiên hạ lại than rằng con tàu ASEAN đang trôi dạt? Hãy đọc đoạn sau: Myanmar và các nước Đông Dương có thể gây trở ngại cho bất cứ nỗ lực nào nhằm quảng bá một sự mở cửa chính trị hay một sự trao đổi lớn hơn nữa. Các nước này còn cần rất nhiều thì giờ, cho dù chỉ để đáp ứng với những yêu cầu mở cửa thị trường. Thủ tướng Goh Chok Tong tuyên bố với *Asiaweek* vào tuần trước rằng: "Có người lập luận rằng đã vội và đưa các nước này vào gia nhập. Rõ ràng là nay chúng ta đang nặng nề hẳn đi do phải cặng đặng các nền kinh tế này hội nhập với chúng ta. Hiện tại, chúng tôi thừa nhận đang có một ASEAN gồm 2/3 và một 1/3 gọi là thuộc ASEAN", để thấy thiên hạ xem ta như thế nào và từ đó ý thức nhiệm vụ tự tiến triển để cùng đưa đất nước phát triển ra khỏi cảnh tụt hậu quá đổi như hiện tại. Thủ tướng một nước mà GDP/dầu người/năm trong các năm 1996, 1997, 1998, 1999 cho dù có thăng trầm vẫn lần lượt là 25.348 USD, 25.652 USD, 21.821 USD, 21.837 USD, nay có bực mình vì "vướng bận" bốn nước có GDP/dầu người/năm không hơn 300 USD cũng là chuyện dễ hiểu (số liệu trong số *Asiaweek* đã nêu, thậm chí không thêm nêu GDP bốn nước "bết đềm" này). Có tỉnh táo thấm thía những bài báo cỡ đó, mới nhận thấy đâu là ý nghĩa của câu "Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách" ■